

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS - ST
Ngày: 28/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN – TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phong

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Chu Ngọc Trọng, Bà Trịnh Thị Cúc.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án. Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Việt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/5/2021, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLSTHS ngày 12/4/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HS ngày 12/5/2021, đối với:

1- Bị cáo **Lê Văn H** - Sinh năm: 1973.

Nơi ĐKKHKT: Khu phố Khánh Sơn, Phường B, thành phố Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 2/12.

Dân Tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lê Văn N và bà: Nguyễn Thị Q (đã chết).

Có vợ là Nguyễn Thị H – Sinh năm 1985. Có 03 con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/09/2013, bị chủ tịch UBND thị xã Sầm Sơn (nay là thành phố Sầm Sơn), Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục – Lao động và xã hội tỉnh (nay là cơ sở cai nghiện số 1).

Ngày 27/9/2017, bị TAND thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tuyên phạt 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 07/11/2018 và đã nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2020 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sầm Sơn.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Văn L – sinh năm: 1988

Địa chỉ: Khu phố Vĩnh Thành, phường T , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Người làm chứng:

Anh Nguyễn Bá L – sinh năm: 1986

Địa chỉ: Khu phố Hải Thành, phường B , thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/12/2020 tổ công tác của Công an thành phố Sầm Sơn, đang trên đường làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang tại cổng nhà Lê Văn H ở khu phố Khánh Sơn, phường B , thành phố Sầm Sơn đang bán trái phép ma túy cho Nguyễn Bá L và Trần Văn L mỗi người 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng/ 01 gói. Công an đã thu giữ trong túi quần bên phải Nguyễn Bá L 01 gói nhỏ kích thước 1,5 cm x 0.5cm bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục (niêm phong kí hiệu M1); thu giữ trong túi quần bên phải Trần Văn L 01 gói nhỏ kích thước 1,5cm x 0,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục (niêm phong kí hiệu M2); thu giữ trong tay trái Lê Văn H 01 túi bóng bên trong chứa 17 gói nhỏ kích thước 1,5cm x 0,5 cm bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục (niêm phong kí hiệu M3); thu trong túi quần bên phải 400.000 đồng và 01 ví da nâu bên trong có 5.290.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn H thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long trên giường trong phòng ngủ của Lê Văn H bên trong có 01 gói giấy nhỏ kích thước 1,5cm x 0,5cm và 01 túi nilông màu trắng kích thước khoảng 4cm x 2,5cm đều chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục (nghỉ là Hêrôin niêm phong kí hiệu M7); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A7 màu hồng và 01 điện thoại di động Iphone 6S màu ghi; 02 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE, 01 kéo kim loại màu đen, 30 mảnh giấy kích thước khoảng (3x3) cm trong ngăn tủ cạnh giường phòng ngủ của Lê Văn H .

Kết luận giám định số 160/PC09, ngày 30/12/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

Chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 là ma túy, có tổng khối lượng 0,043 gam, loại Hêrôin.

Chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 là ma túy, có tổng khối lượng 0,039 gam, loại Hêrôin.

Chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục trong phong bì niêm phong ký hiệu M3 là ma túy, có tổng khối lượng 1.165 gam, loại Hêrôin.

Chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục trong phong bì niêm phong ký hiệu M7 là ma túy, có tổng khối lượng 0,438 gam, loại Hêrôin.

Tại bản kết luận giám định số 825/PC09 ngày 25/02/2021 Kết luận 32 tờ tiền bị tạm giữ là tiền thật.

Về nguồn gốc ma túy của vụ án, Lê Văn H đã khai báo: Khoảng 11 giờ ngày 26/12/2020, Lê Văn H đi xe Buýt lên khu vực cầu Đông Hải, thành phố Thanh Hóa mua của một người đàn ông lạ mặt một gói ma túy, loại Hêrôin, số tiền là 1.400.000 đồng. H đem về nhà vào phòng ngủ cắt các mảnh giấy nhỏ, dùng cân tiểu ly để chia nhỏ số ma túy được 20 gói Hêrôin, trong đó 19 túi H cho vào túi nilông cất tại túi quần bên trái, còn 01 gói và phần còn lại trong túi nilông chưa chia hết H bỏ vào vỏ bao thuốc lá để trên giường phòng ngủ của H. Khoảng 13 giờ ngày 26/12/2020, Nguyễn Bá L đi đến nhà Lê Văn H ở khu phố Khánh Sơn, phường B. Tại cửa nhà Nguyễn Bá L gặp Lê Văn H và hỏi: Anh còn “đồ” không, bán cho em một tép, đồng thời đưa cho H 200.000 đồng. Lúc này Trần Văn L cũng đi đến gặp Lê Văn H và hỏi mua một tép ma túy đồng thời đưa cho H 200.000 đồng. H cầm tiền của L và L đi vào trong nhà, rồi quay ra lấy từ trong túi nilông ra 02 gói Hêrôin đưa cho L và L mỗi người 01 gói thì bị công an phát hiện bắt quả tang.

Đối với người đàn ông không quen biết ở khu vực cầu Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, đã bán ma túy cho H không xác định được nhân thân lai lịch, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án gồm: Tất cả các mẫu vật được giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong sau giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, 02 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 kéo kim loại thu giữ trong phòng ngủ của Lê Văn H (H dùng cắt giấy thành các mảnh nhỏ để đóng gói ma túy); 30 mảnh giấy nhỏ màu trắng, kích thước 3 cm x 3cm, loại giấy oly; 400.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Toàn bộ các vật chứng hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án.

Tài sản có liên quan: 01 điện thoại Masstel A126 màu xanh, đen tạm giữ của Trần Văn L ; 01 điện thoại Iphone 6S màu ghi, số Imei: 358570070146071 và 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 màu hồng số Imei: 356825070628334/01 tạm giữ của Lê Văn H ; 01 ví da

màu nâu đã cũ; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.290.000 đồng (H khai là tiền vợ gửi về đóng học cho con), Toàn bộ các vật chứng và các tài sản có liên quan trên hiện đang quản lý theo hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-SS ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn truy tố Lê Văn H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; Điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS 2015.

Đề nghị xử phạt Lê Văn H mức án từ 7 năm đến 8 năm tù;

Về vật chứng: Đề nghị - Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng tiền H bán ma túy cho Nguyễn Bá L và Trần Văn L ;

- Tịch thu tiêu hủy 02 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 kéo kim loại; 30 mảnh giấy nhỏ màu trắng, kích thước 3cm x 3cm, loại giấy ô ly.

- Trả lại 01 điện thoại Masstel A 126 màu xanh, đen cho Trần Văn L . Trả lại 01 điện thoại Iphone 6S màu ghi, số Imei: 358570070146071 và 01 điện thoại Sam sung Galaxy A7 màu hồng số Imei: 356825070628334/01; 01 ví da màu nâu đã cũ; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.290.000 đồng (là tiền vợ gửi về cho bị cáo đóng học cho con) cho bị cáo Lê Văn H .

Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].*Xét về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên, ở các giai đoạn điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định trong bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2]. *Xét lời khai của bị cáo*: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Với mục đích mua ma túy về phân lẻ bán kiếm lời, nên khoảng

11 giờ ngày 26/12/2020, Lê Văn H đã mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực cầu Đông Hải thành phố Thanh Hóa với số tiền 1.400.000 đồng được một gói ma túy. H đem về nhà vào phòng ngủ cắt các mảnh giấy nhỏ, dùng cân tiểu ly để chia nhỏ số ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 26/12/2020, H đã bán cho Nguyễn Bá L và Trần Văn L mỗi người một gói với giá 200.000 đồng thì bị tổ công tác Công an thành phố Sầm Sơn phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản thu giữ trong túi quần bên phải của Nguyễn Bá L 01 gói nhỏ kích thước 1,5 cm x 0,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục (niêm phong ký hiệu M1); thu giữ trong túi quần bên phải Trần Văn L 01 gói nhỏ kích thước 1,5cm x 0,5cm bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng vụn cục (niêm phong ký hiệu M2); thu giữ trong tay trái Lê Văn H 01 túi bóng bên trong chứa 17 gói nhỏ (niêm phong ký hiệu M3, qua giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,685 gam, loại Hêrôin. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở khẳng định, bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án:* Bị cáo đã bán ma túy cho 2 người. Do vậy phải chịu tình tiết định khung “phạm tội đối với 2 người trở lên”, quy định tại điểm c khoản 2 điều 251 BLHS; Bị cáo đã bị Tòa án Thành phố Thanh Hóa xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã phải chấp hành mức hình phạt là 24 tháng tù, bị cáo không xem đây là bài học để rèn luyện, làm ăn lương thiện mà cố tình một lần nữa lại dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách, chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, làm mất trật tự an toàn xã hội, xem thường kỷ cương pháp luật. Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng do đó cần phải được xử lý thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoản 1 điều 51 BLHS. Do vậy khi lượng hình cũng nên xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Căn cứ vào tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, mới đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[5]. *Về vật chứng:*

- Toàn bộ số ma túy của vụ án còn lại sau giám định là vật thuộc danh mục cấm tàng trữ lưu hành cần phải được tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015.

- 01 điện thoại Masstel A 126 màu xanh, đen thu của Trần Văn L và 01 điện thoại Iphone 6S màu ghi, 01 điện thoại Sam sung Galaxy A7 màu hồng; 01 ví da màu nâu đã cũ thu của Lê Văn H, đây là tài sản cá nhân, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chủ sử dụng theo điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS;

- Số tiền 400.000 đồng, trong tổng số tiền đã thu là tiền H bán ma túy cho Nguyễn Bá L, Trần Văn L được xác định là tiền thu lợi bất chính, vì vậy cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước, theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- 02 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 kéo kim loại; 30 mảnh giấy nhỏ màu trắng, kích thước 3cm x 3cm, loại giấy ô ly, là những vật Lê Văn H sử dụng cho việc phân chia, đóng gói ma túy, không có giá trị và không sử dụng được, vì vậy tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS;

- Số tiền 5.290.000 đồng, trong tổng số tiền đã thu là tiền vợ bị cáo gửi về để bị cáo đóng tiền học cho con, số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho Lê Văn H. Theo quy định tại điểm a, khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[6]. Về hình phạt bổ sung. Xét thấy bị cáo là người không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Án phí: Bị cáo thuộc trường hợp phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 – UBTVQH14 về án phí lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, Điều 51; Điểm b, c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; Điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật TTHS 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H, phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Lê Văn H 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (26/12/2020). Quyết định tạm giam Lê Văn H thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo việc thi hành án.

Vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng, trong tổng số tiền đã thu.
- Tịch thu tiêu hủy 02 cân tiểu ly nhãn hiệu POCKET SCALE; 01 kéo kim loại; 30 mảnh giấy nhỏ màu trắng, kích thước 3cm x 3cm, loại giấy ô ly,
- Trả lại 01 điện thoại Masstel A 126 màu xanh đen, cho Trần Văn L.
- Trả lại 01 điện thoại Iphone 6S màu ghi và 01 điện thoại Sam sung Galaxy A7 màu hồng; 01 ví da màu nâu đã cũ; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 5.290.000 đồng trong tổng số tiền đã thu cho bị cáo Lê Văn H.

Các vật chứng trên có đặc điểm mô tả đầy đủ rõ ràng và đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự TP Sầm Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 11 giờ 00 phút ngày 08/4/2021 giữa Công an TP Sầm Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

Án phí: Bị cáo Lê Văn H phải nộp 200 000 đồng án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Bị cáo, NLQ;
- VKSND TP. Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Sầm Sơn;
- Thi hành án HS, DS TP. Sầm Sơn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phong

